

---

# NGOẠI TÁC

# Ngoại tác là gì?

---

Ngoại tác là sự tác động ra bên ngoài của đối tượng này đến lợi ích hay chi phí của đối tượng khác mà không thông qua giao dịch và không được phản ánh qua giá cả.

Làm tăng lợi ích  
(giảm chi phí) là  
ngoại tác tích cực



Làm giảm lợi ích  
(tăng chi phí) là  
ngoại tác tiêu cực



Đôi khi được gọi là những tác động đến bên thứ ba.

# Cách phân loại khác về ngoại tác

---

## Sản xuất – sản xuất

- Nhà máy đường và nuôi cá bè
- Người trồng hoa và người nuôi ong

## Sản xuất – tiêu dùng

- Nhà máy thuốc lá – khu dân cư
- Nhà máy xi măng- khu dân cư và người đi đường

## Tiêu dùng – sản xuất

- Nước thải sinh hoạt- sản xuất muối
- Nước thải sinh hoạt- nuôi tôm

## Tiêu dùng – tiêu dùng

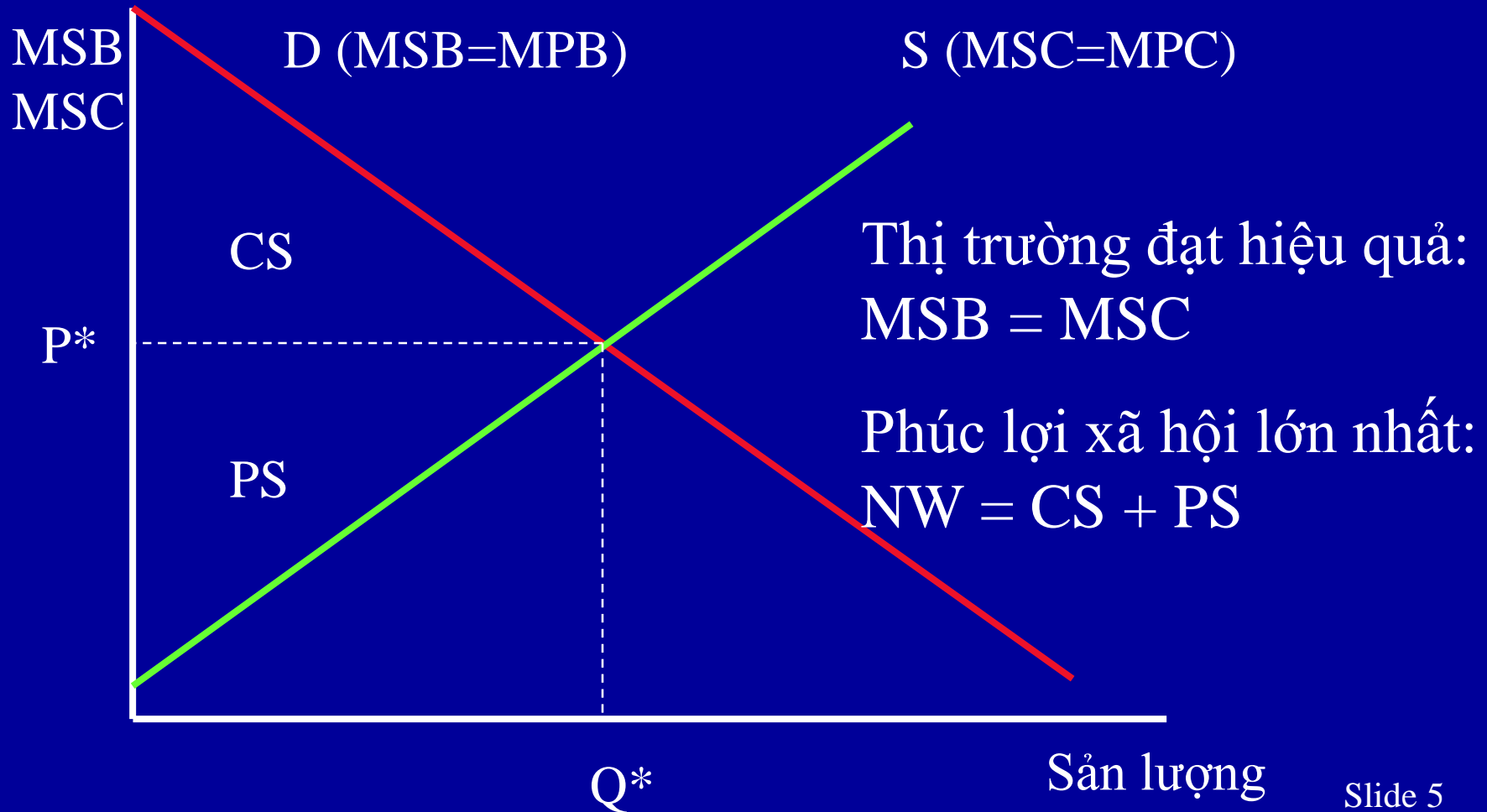
- Karaoke và đọc sách
- Hàng xóm trồng hoa
- Nước thải sinh hoạt- người đi đường

# Tại sao ngoại tác là một thất bại của thị trường?

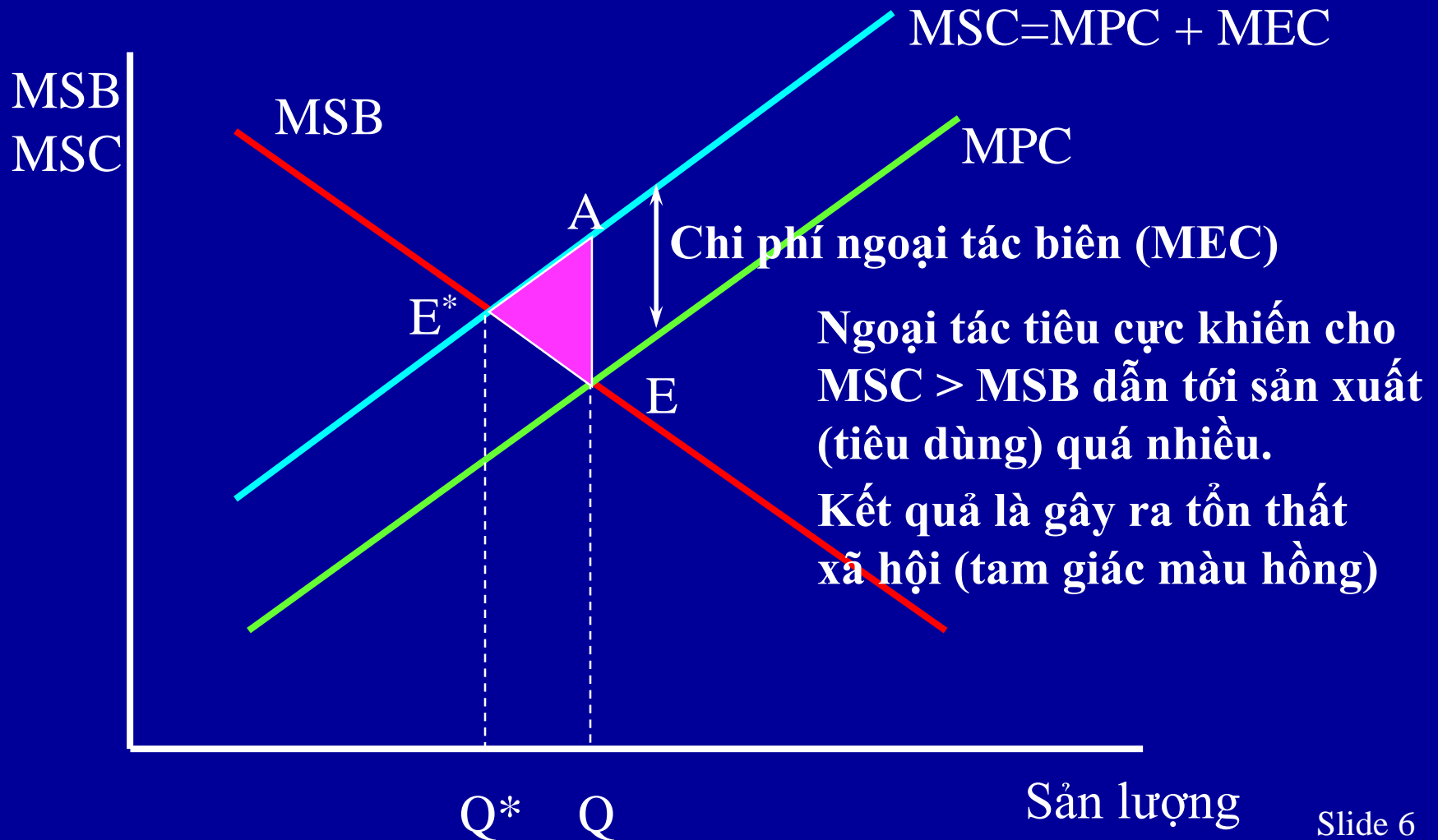
Vì ngoại tác dẫn đến việc sử dụng nguồn lực kém hiệu quả (phúc lợi xã hội không lớn nhất). Cụ thể là:

- Sản xuất quá nhiều những hàng hóa gây ra ngoại tác tiêu cực, và
- Cung ứng quá ít những hàng hóa, dịch vụ tạo ra ngoại tác tích cực

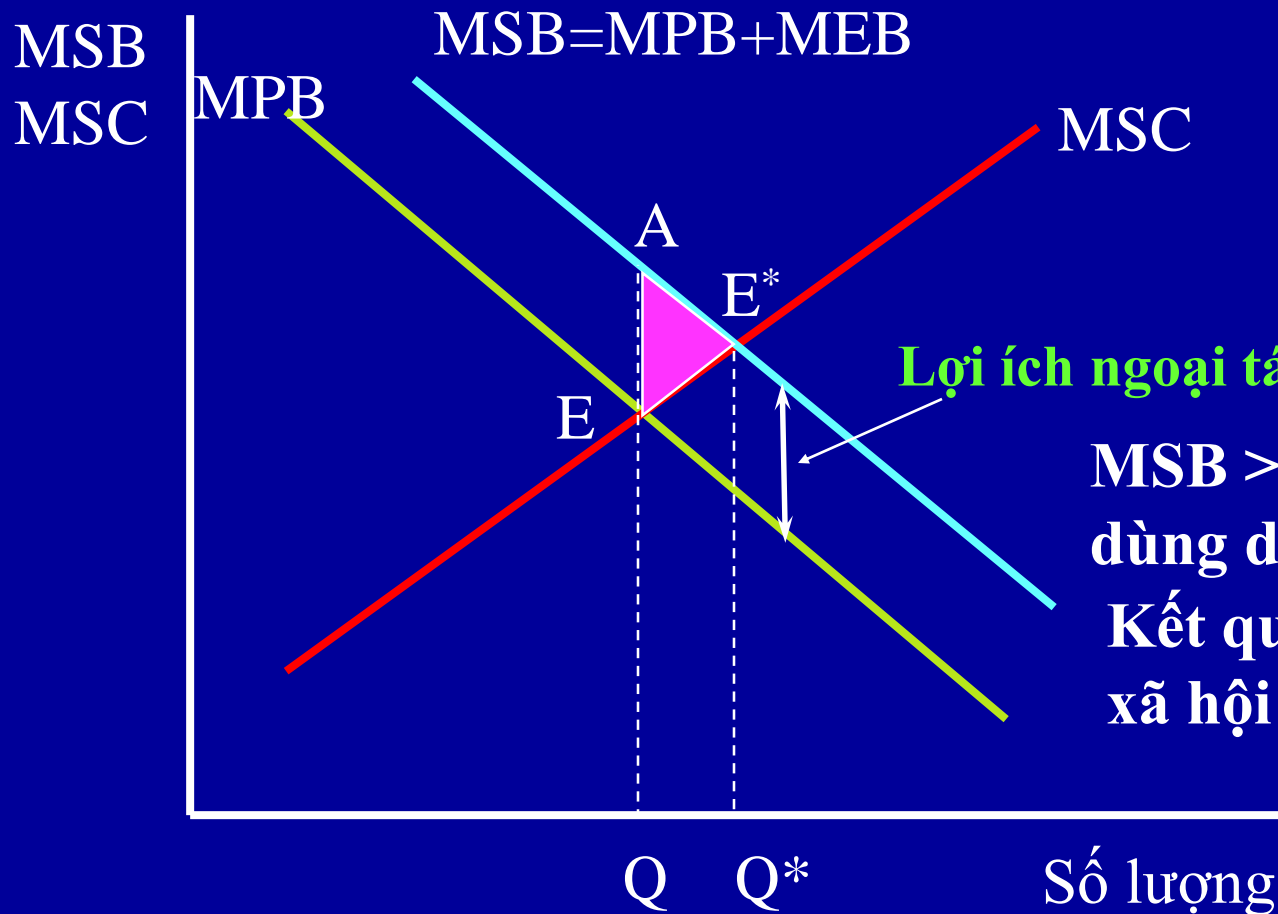
# Hiệu quả thị trường (khi không có ngoại tác)



# Ngoại tác tiêu cực và tính phi hiệu quả



# Ngoại tác tích cực và tính phi hiệu quả



**MSB > MSC dẫn tới tiêu dùng dưới mức hiệu quả. Kết quả là gây ra tổn thất xã hội (tam giác màu hồng)**

# Giải pháp khắc phục ngoại tác

---

- Nguyên tắc chung là nội hóa ngoại tác, tuy nhiên:
  - Ngoại tác đa dạng và phức tạp
  - Không có giải pháp duy nhất phù hợp cho mọi tình huống.
  - Chủ yếu là giải pháp của chính phủ, ít có giải pháp tư nhân hay cộng đồng.
  - Lựa chọn giải pháp, nhà làm chính sách cần chú ý đến nhiều tiêu chí



# Các tiêu chí lựa chọn giải pháp

---

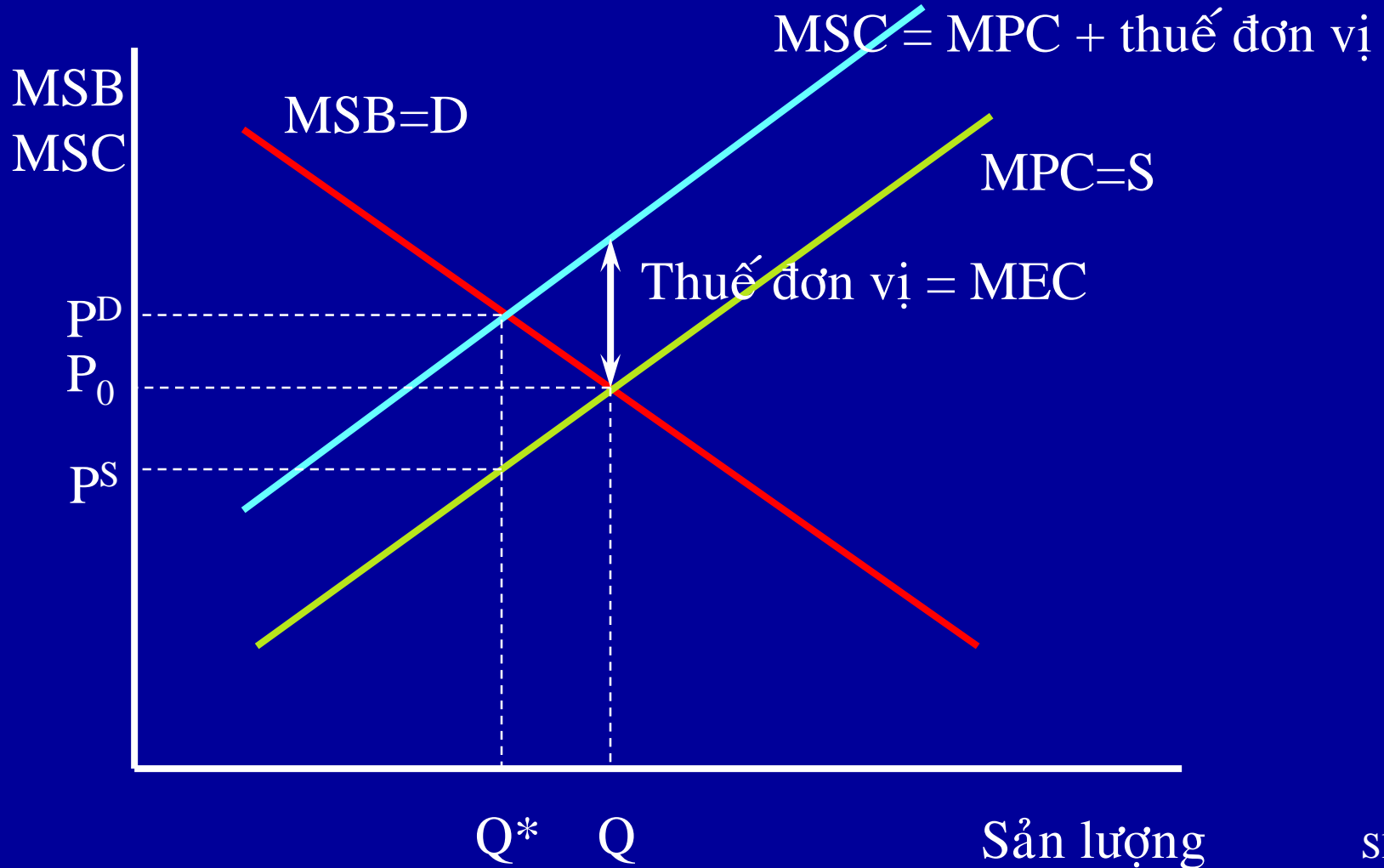
- Tính hiệu quả (chọn mức xả thải tối ưu)
- Tính công bằng (phân chia lợi ích và chi phí giữa các nhóm gánh chịu và gây ra ngoại tác)
- Tính khả thi - dễ quản lý thực hiện.
- Tính linh hoạt (điều kiện thị trường thay đổi, thông tin mới, kỹ thuật được cải tiến)
- Tính không chắc chắn (không thể dự trù hết tác động của ngoại tác nên tiêu liệu có sự điều chỉnh)
- Động cơ khuyến khích

# Các giải pháp khắc phục ngoại tác

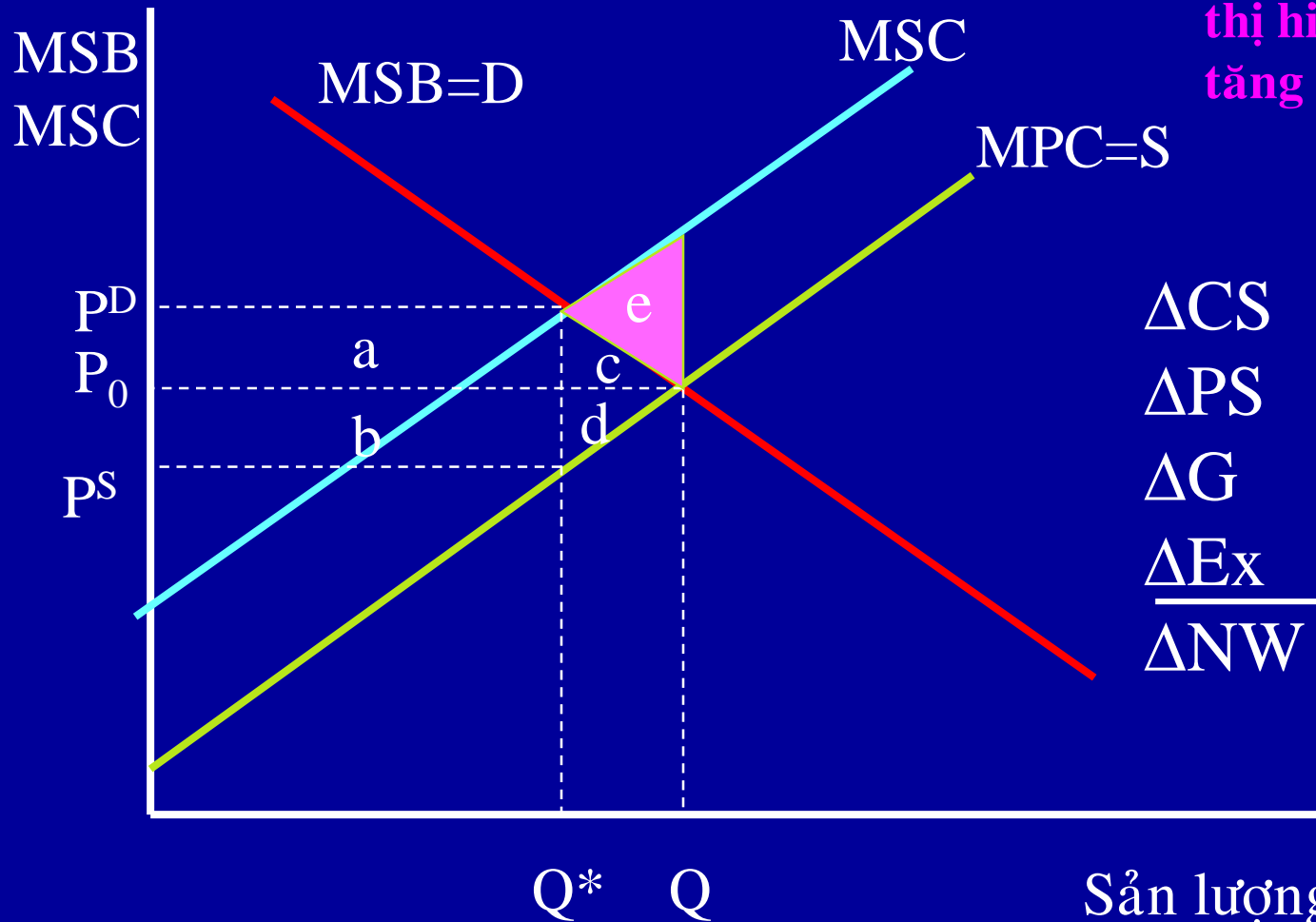
---

- Tự nguyện
- Ngăn cấm
- Chia tách
- Đánh thuế hay trợ cấp
- Chỉ thị (yêu cầu cắt giảm ô nhiễm)
- Điều tiết (tiêu chuẩn chất thải, tiêu chuẩn kỹ thuật)
- Giấy phép xả thải có thể chuyển nhượng

# Thuế hiệu chỉnh



# Thuế làm tăng hiệu quả xã hội



Tam giác hồng biểu thị hiệu quả xã hội tăng lên.

$$\Delta CS = -a-c$$

$$\Delta PS = -b-d$$

$$\Delta G = a+b$$

$$\Delta Ex = c+d+e$$

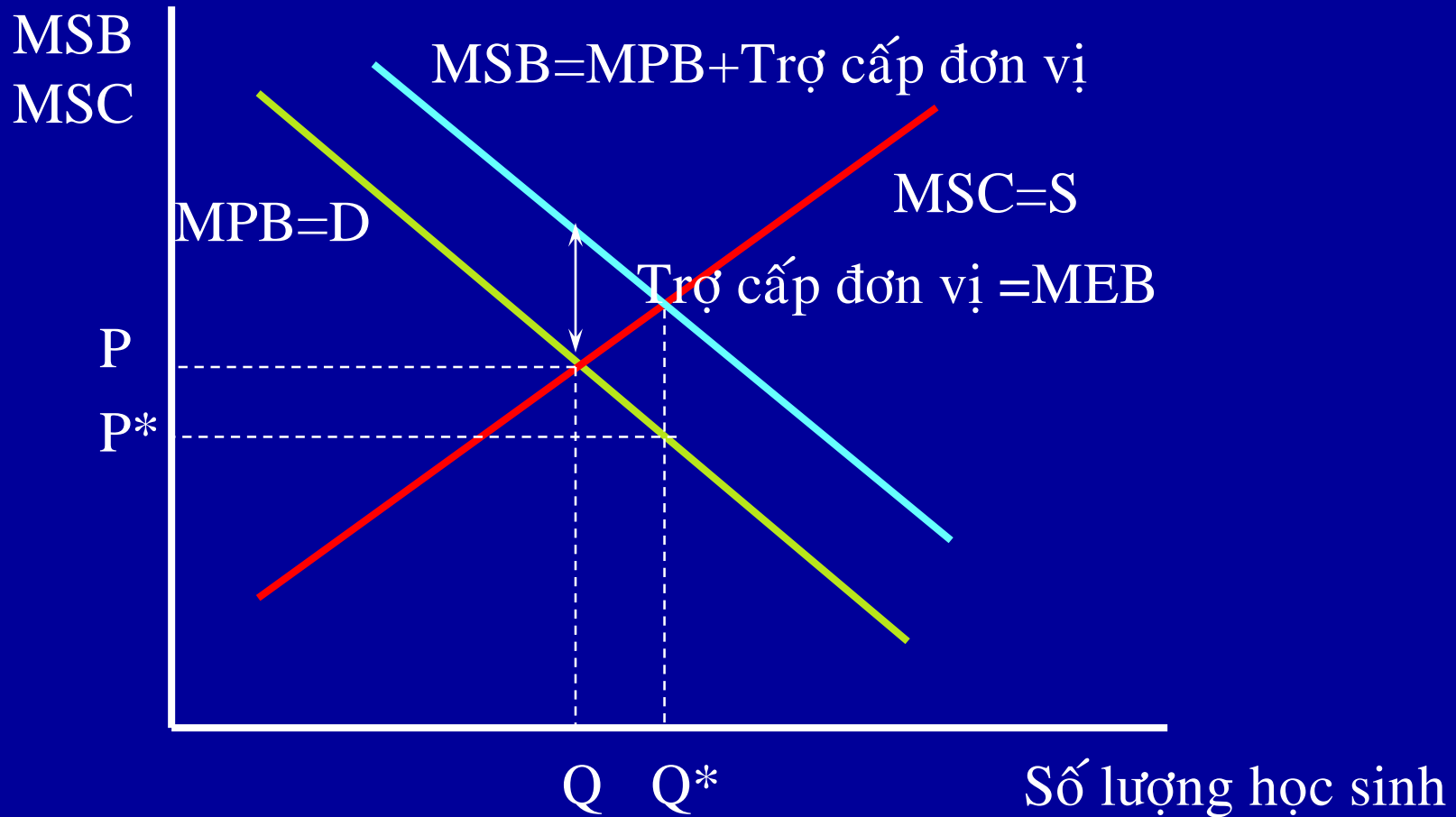
$$\Delta NW = e$$

# Tác động của thuế hiệu chỉnh

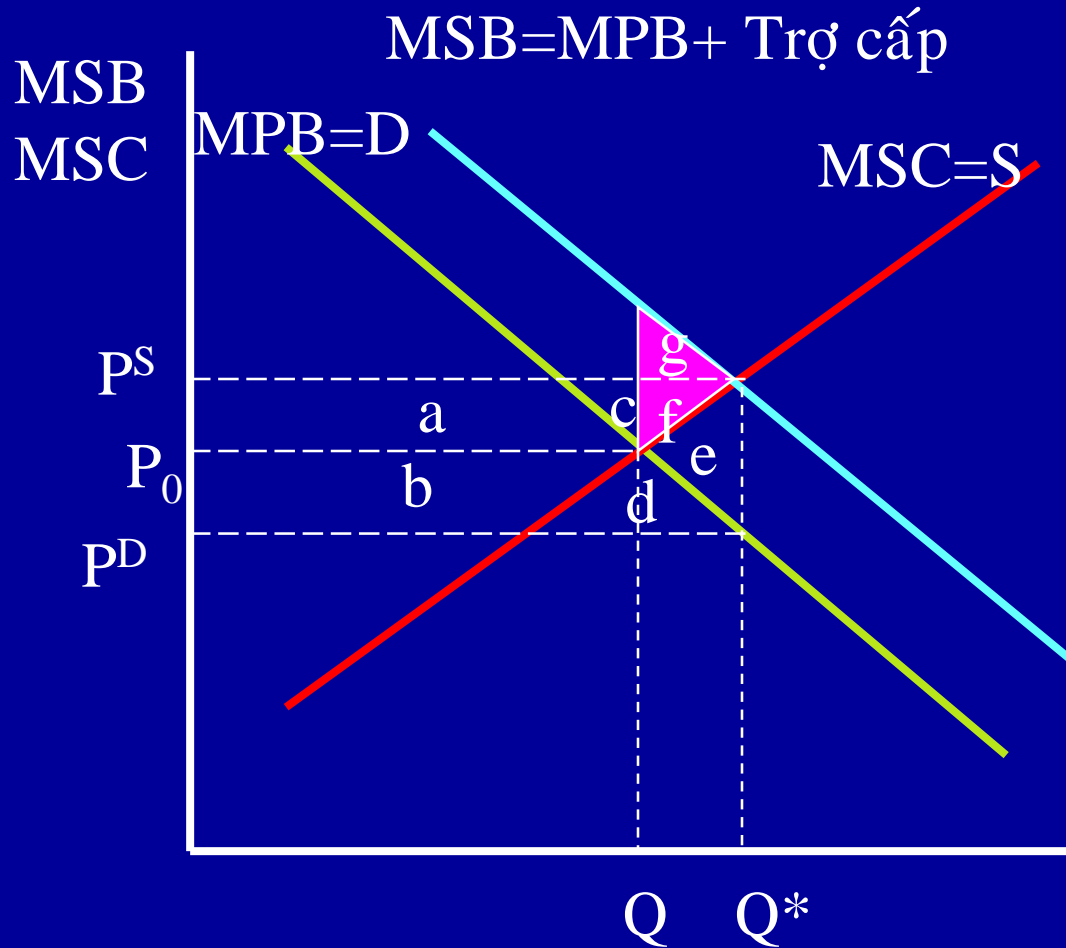
---

- Tăng giá và giảm sản lượng xuống đến mức hiệu quả
- Giảm nhưng không xóa bỏ hoàn toàn ô nhiễm do sản xuất gây ra
- Làm tăng hiệu quả xã hội
- Cải thiện công bằng cho những người sống gần nhà máy sản xuất

# Trợ cấp hiệu chỉnh



# Trợ cấp làm tăng hiệu quả xã hội



Tam giác hồng biểu thị hiệu quả xã hội tăng lên do trợ cấp

$$\Delta CS = b+d$$

$$\Delta PS = a+c+f$$

$$\Delta G = -a-b-c-d-e-f$$

$$\Delta Ex = e+g+f$$

$$\Delta NW = g+f$$

# Tác động của trợ cấp hiệu chỉnh

---

- Giảm mức giá rỗng của giáo dục
- Tăng số lượng học sinh đến mức hiệu quả
- Tăng hiệu quả xã hội
- Cải thiện công bằng (nhất là cho những học sinh không thể đến trường nếu không có trợ cấp)

Các chính phủ thường trợ cấp hoàn toàn cho giáo dục phổ thông, nhưng chỉ trợ cấp một phần cho giáo dục đại học và cao học. Điều này có thích hợp không?



# Những giải pháp khác của chính phủ để giảm ô nhiễm môi trường

---

## - Mức thải chuẩn

- » Định giới hạn hợp pháp về mức thải tại  $E^*$  (12)
- » Chế tài bằng phạt tiền hoặc rút phép hoạt động
- » Tăng chi phí sản xuất và ngưỡng giá để nhập ngành

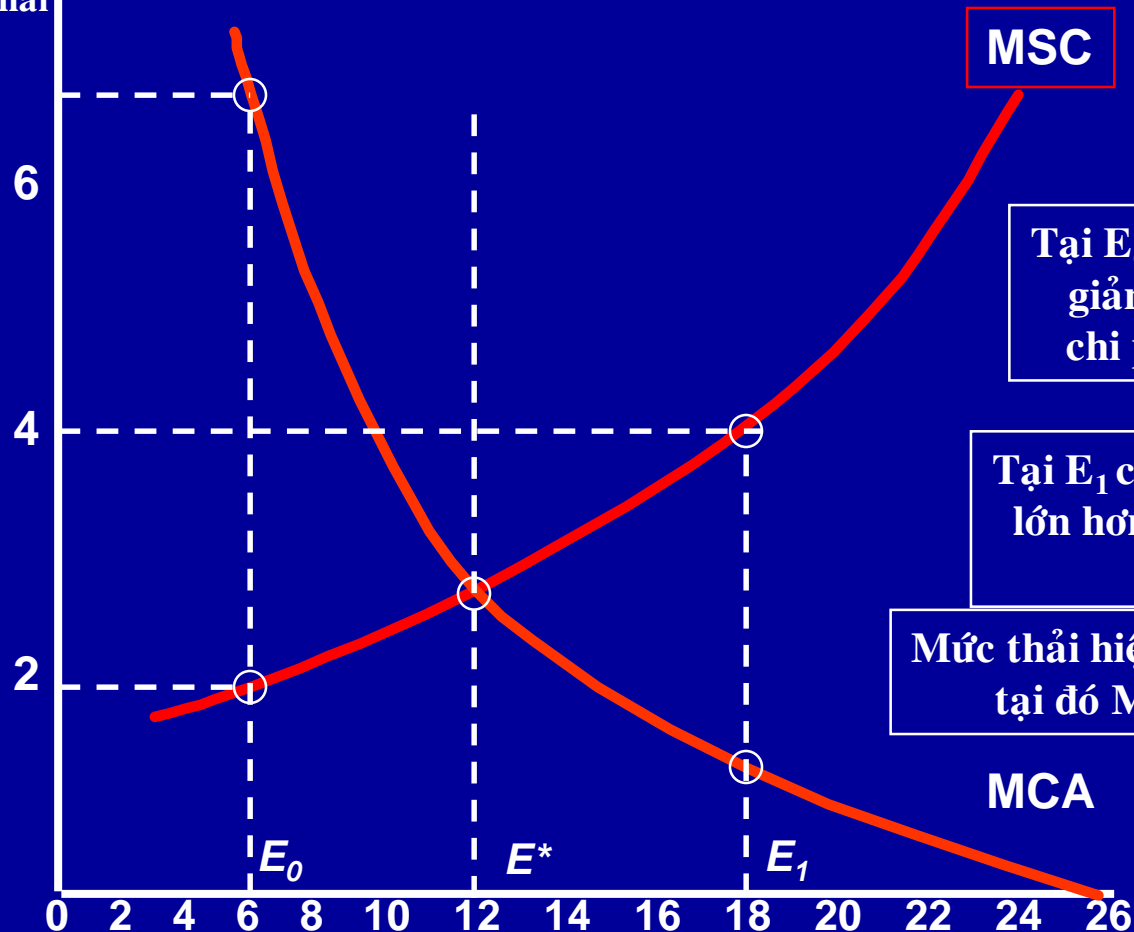
## - Lệ phí xả thải

- » Phí đánh vào mỗi đơn vị chất thải đưa ra bên ngoài

## - Giấy phép xả thải có thể chuyển nhượng

# Mức thải hiệu quả

Đô la trên  
đơn vị thải



MSC

Tại  $E_0$  chi phí biên để giảm thải lớn hơn chi phí xã hội biên

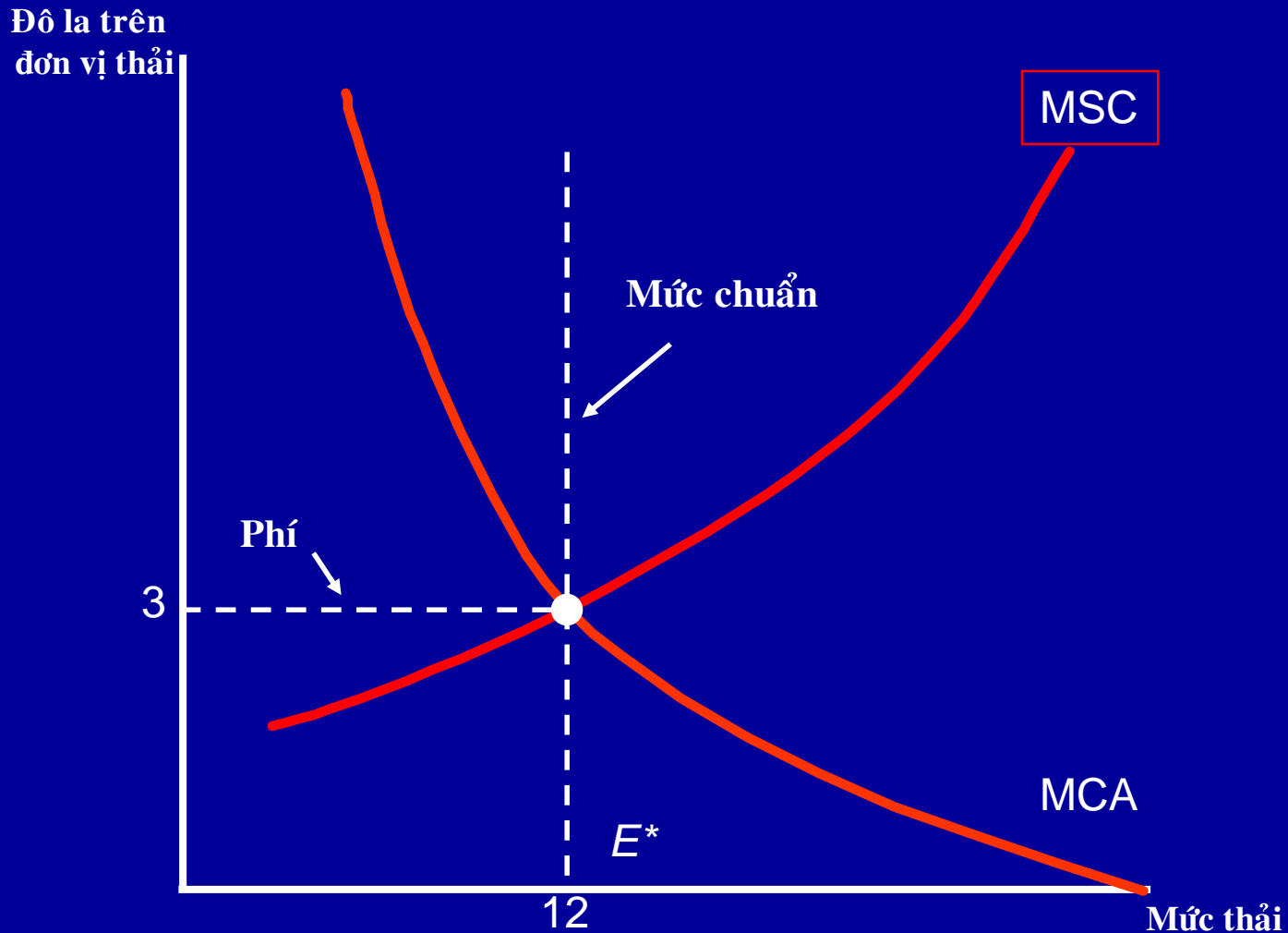
Tại  $E_1$  chi phí xã hội biên lớn hơn chi phí biên để giảm thải

Mức thải hiệu quả là 12 ( $E^*$ ) tại đó  $MCA = MSC$ .

MCA

Mức thải

# Mức chuẩn thải và Lệ phí xả thải



# Câu hỏi

---

- ❑ Liệu có thể giải quyết vấn đề ngoại tác mà không cần có chính phủ?
- ❑ Những giải pháp dựa trên thị trường cho vấn đề ngoại tác: giấy phép xả thải (quyền gây ô nhiễm) có thể chuyển nhượng

# Định đề Coase

---

Ronald Harry Coase, người Anh, sinh năm 1910, nhận giải Nobel kinh tế năm 1991 vì công lao phát hiện và làm sáng tỏ ý nghĩa của chi phí giao dịch và quyền sở hữu đối với cấu trúc thể chế và sự vận hành của nền kinh tế

Thị trường cạnh tranh đạt được hiệu quả phân bổ trong những trường hợp liên quan đến ngoại tác tiêu cực nếu hai điều kiện sau được thỏa:

- ❑ Quyền sở hữu được xác định rõ ràng
- ❑ Chi phí giao dịch bằng không (không tốn nhiều chi phí để đạt được thỏa thuận)

# Thương lượng và hiệu quả

---

Tình huống: Nhà máy hóa chất ở thượng nguồn, nông dân trồng trọt, nuôi cá, sinh hoạt ở hạ nguồn dòng sông

- Chi phí lắp đặt hệ thống lọc nước của nhà máy: 200
- Chi phí lắp đặt trạm xử lý nước của nông dân: 300
- Lợi ích của nông dân khi có nguồn nước sạch: 400
- Không giao quyền sở hữu dòng sông (nước ô nhiễm)
  - \* Lợi nhuận của nhà máy hóa chất: 500
  - \* Phúc lợi của nông dân: 100

# Thương lượng và hiệu quả

## 1. Nhà máy hóa chất có quyền sở hữu dòng sông

Nông dân lắp đặt  
trạm xử lý nước thải

		Có	Không
Nhà máy lắp đặt hệ thống lọc nước thải	Có	300 / 200	300 / 500
	Không	500 / 200	500 / 100

Kết quả khi không thương lượng là gì?

Tổng phúc lợi lớn nhất có thể là bao nhiêu?

Có động cơ để hai bên thương lượng?

# Thương lượng và hiệu quả

---

## 1. Nhà máy hóa chất có quyền sở hữu dòng sông

Số tiền tối đa nông dân sẵn lòng trả cho nhà máy để có nước sạch: 300

Số tiền tối thiểu nhà máy bằng lòng nhận để lắp đặt hệ thống lọc: 200

Thương lượng chắc chắn diễn ra khi  $200 < \text{Giá đàm phán} < 300$

Giả sử giá đàm phán là 250

Lợi nhuận của nhà máy:  $500 + 250 - 200 = 550$

Phúc lợi của nông dân:  $100 - 250 + 400 = 250$

Tổng phúc lợi : 800



# Thương lượng và hiệu quả

## 2. Nông dân có quyền sở hữu dòng sông. Kết quả?

Nông dân lắp đặt trạm xử lý nước thải

		Có	Không
Nhà máy lắp đặt hệ thống lọc nước thải	Có	300 / 200	300 / 500
	Không	500 / 200	500 / 100

Kết quả tổng phúc lợi xã hội vẫn là lớn nhất, bất kể bên nào có quyền sở hữu.

Bên nào có quyền sở hữu thì bên ấy sẽ có lợi hơn

# Kết luận về định đề Coase

---

Các tác nhân kinh tế tư nhân có thể tự giải quyết được vấn đề ngoại tác mà không cần đến chính phủ. Bất kể các quyền sở hữu được phân bổ như thế nào thì các bên tham gia luôn có thể đạt được một thỏa thuận, trong đó mọi người đều có lợi và kết cục đạt được có hiệu quả.

# Tại sao định đề Coase (giải pháp tư nhân) nhiều khi thất bại?

---

- ❑ Quá nhiều đối tượng liên quan
- ❑ Quyền sở hữu không luôn được xác định rõ ràng
- ❑ Chi phí giao dịch cao.
  - Tốn thời gian và công sức đàm phán.
  - Phải xác định người để trao đổi.
  - Hợp đồng phải được soạn thảo.
  - Nguy cơ hợp đồng không được tuân thủ.
  - Đôi khi nguồn lực bỏ ra để thương lượng cao hơn lợi ích

# Tại sao định đề Coase (giải pháp tư nhân) nhiều khi thất bại?

---

- Vấn đề người ăn theo
- Nhiều đơn vị hành chính (phạm vi rộng của ngoại tác)
- Tác động tích lũy
- Thiếu thông tin

# Định đề Coase và chính sách công

---

- ❑ Một ứng dụng của định lý Coase vào chính sách công là sự thiết lập các giấy phép gây ô nhiễm có thể chuyển nhượng
- ❑ Đôi khi được gọi là **Quyền gây ô nhiễm**

## Quyền gây ô nhiễm

- ❑ Ấn định mức ô nhiễm được cho phép
- ❑ Hình thành thị trường mua bán giấy phép gây ô nhiễm sẽ dẫn đến giải pháp hiệu quả nhất

# Diễn biến “vụ Vedan”

---

- ❑ - Ngày 8-9-2008, Cục Cảnh sát môi trường và đoàn kiểm tra liên ngành phát hiện quả tang Công ty Vedan xả nước thải chưa qua xử lý ra sông Thị Vải.
- ❑ - Tháng 10-2008, thanh tra Bộ Tài nguyên - môi trường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường đối với Công ty Vedan với tổng số tiền 267,5 triệu đồng và buộc công ty này truy nộp phí bảo vệ môi trường hơn 127 tỉ đồng. Đồng thời cấm Vedan xả nước thải, chất thải chưa qua xử lý ra môi trường và có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về kinh tế và môi trường theo quy định của pháp luật.
- ❑ - Tiếp đó, người dân làm nghề nuôi trồng và đánh bắt thủy sản trên lưu vực sông Thị Vải thuộc các tỉnh thành Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu và TP.HCM phát đơn kiện Vedan đòi bồi thường thiệt hại. Do tòa án cho rằng chưa đủ căn cứ thụ lý nên người dân thông qua đại diện là hội nông dân các địa phương đề thương lượng, đòi Vedan bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, việc thương lượng đến nay chưa có kết quả vì chưa thống nhất được các tiêu chí như phạm vi bị ảnh hưởng, tỉ lệ gây thiệt hại của Vedan, thiệt hại thực tế của người dân...

TT - Con số này được các nhà khoa học thuộc Viện Môi trường và tài nguyên (ĐH Quốc gia TP.HCM) đưa ra tại buổi họp kỹ thuật với đại diện của Tổng cục Môi trường, cơ quan chức năng các tỉnh Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, TP.HCM và Công ty Vedan sáng 7-12-2009.

Con số được dựa trên cơ sở các mô hình tính toán và chọn thời điểm nghiên cứu là trọn tháng 2-2008 với từng kịch bản xả thải khác nhau.

